

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 19/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Công

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Công

Ông Nguyễn Hữu Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Thương - Thẩm tra viên của Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 2 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với:

Bị cáo Trần Văn H, sinh ngày 01/6/1972 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Đinh Thị M; có vợ là Lê Thị L và 02 con; tiền án: Bản án số 24/2018/HSST ngày 26/6/2018 của Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt ngày 09/01/2020), chưa được xoá án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 45 ngày 10/11/2015 của Công an huyện Mỹ Lộc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Bản án số 14/2013/HSST ngày 20/9/2013 của Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Gá bạc” (chấp hành xong hình phạt ngày 17/6/2015), đã được xoá án tích. Bản án số 22/2002/HSST ngày 20/12/2002 của Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản, đã được xoá án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 22/11/2020, chuyển tạm giam ngày 01/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Anh Thư - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 11 năm 2020, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực thôn L, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định phát hiện và bắt quả tang Trần Văn H có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra thu giữ trong túi quần bên phải của H 01 gói giấy màu đỏ bên trong có 05 gói giấy bạc màu vàng đều chứa bột dạng cục màu trắng. H khai nhận đó là Heroin do H mua với giá 350.000 đồng của người đàn ông không quen biết ở khu vực BigC thành phố Nam Định để sử dụng, không có mục đích bán kiếm lời.

Vật chứng gồm có: Cơ quan Điều tra thu giữ 01 gói giấy màu đỏ bên trong có 05 gói giấy bạc màu vàng đều chứa bột dạng cục màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu tím đã cũ, 01 cân điện tử và số tiền 500.000 đồng của Trần Văn Hoà.

Kết luận giám định số 1149/GĐKTHS ngày 23/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 05 (năm) gói giấy bạc màu vàng được gói trong 01 (một) gói giấy màu đỏ trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu H gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Tổng khối lượng mẫu: 0,414 gam.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-ML ngày 07/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ, 01 chiếc cân điện tử. Trả lại cho bị cáo H 01 chiếc điện thoại Nokia màu tím đã cũ và số tiền 500.000 đồng.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị **Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.**

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Hoà: Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai của người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 11 năm 2020 tại khu vực thôn L, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định, bị cáo Trần Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,414 gam Heroin để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của Trần Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xâm phạm đến khách thể được Luật hình sự bảo vệ, đó là quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước. Bên cạnh đó ma túy không chỉ đơn thuần là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm lây truyền bệnh tật. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (theo Công văn số 762/PC04 ngày 01/12/2020 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định). Bị cáo H là người có tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Số ma túy được thu giữ sau khi được giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận là Heroin là vật cấm tàng trữ, lưu hành; chiếc cân điện tử đã hỏng không có giá trị sử dụng và bị cáo không

yêu cầu trả lại nên căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy. Trả lại bị cáo H 01 chiếc điện thoại Nokia màu tím đã cũ và số tiền 500.000 đồng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/02/2021.

[7] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật Hình Sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 11 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ đựng trong phong bì thư và 01 chiếc cân điện tử. Trả lại Trần Văn H số tiền 500.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Nokia màu tím đã cũ. Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc ngày 08/02/2021.

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Toà án ND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Bị cáo;
- Ủy ban ND xã M;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thành Công